CTCP Công nghiệp Gốm Sứ Taicera (HSX: TCR)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	3,010 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.3%	**-5.3%**	**-12.8%**

Q2/25

ROE -21.6% +/- YoY ▼ 13.8%

Q2/25

DT thuần 227 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 38.0 ▲ 20.2% YoY ▼ 17.0 ▼ 6.9%

6T 2025

DT thuần 416 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 3.00 ▲ 0.8%

Q2/25

LN gộp 17.1 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 10.4 ▲ 156% YoY ▼ 3.50 ▼ 17.0%

6T 2025

LN gộp 23.8 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 5.80 ▼ 19.7%

Q2/25

LN thuần -22.6 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 0.60 ▼ 2.9% YoY ▼ 12.9 ▼ 134%

6T 2025

LN thuần -44.6 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 16.9 ▼ 60.9%

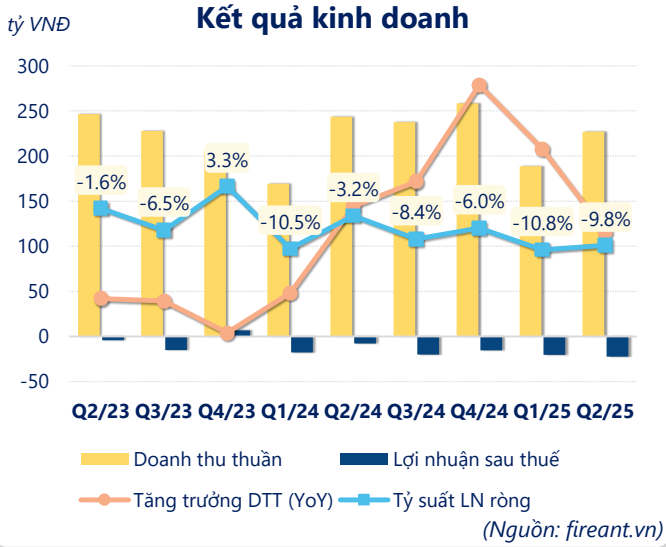
Q2/25

LN sau thuế -22.3 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 1.90 ▼ 9.3% YoY ▼ 14.4 ▼ 182%

6T 2025

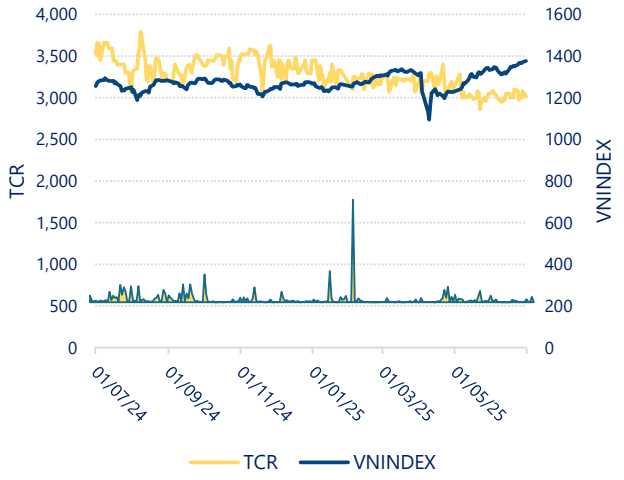
LN sau thuế -42.7 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 17.0 ▼ 66.1%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

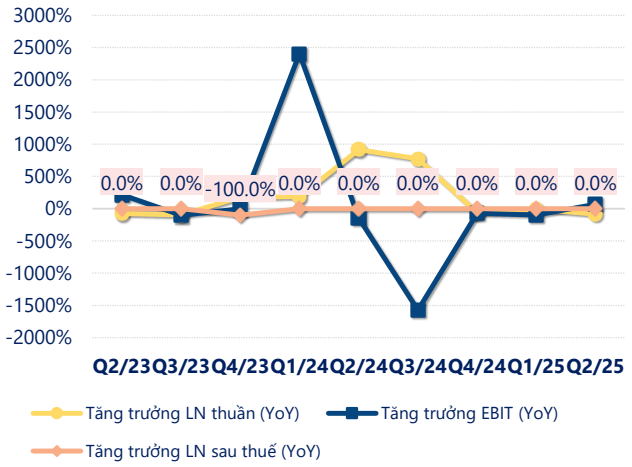
Lịch sử giá



CTCP Công nghiệp Gốm Sứ Taicera (HSX: TCR)

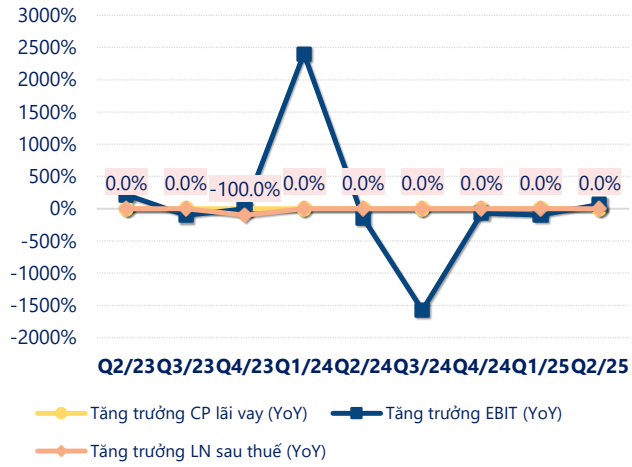
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



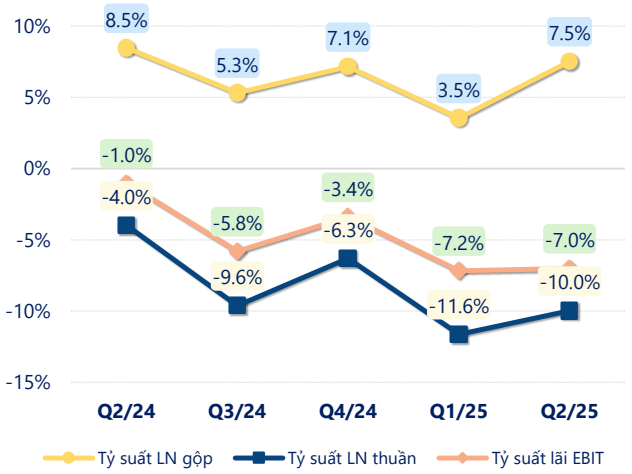
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



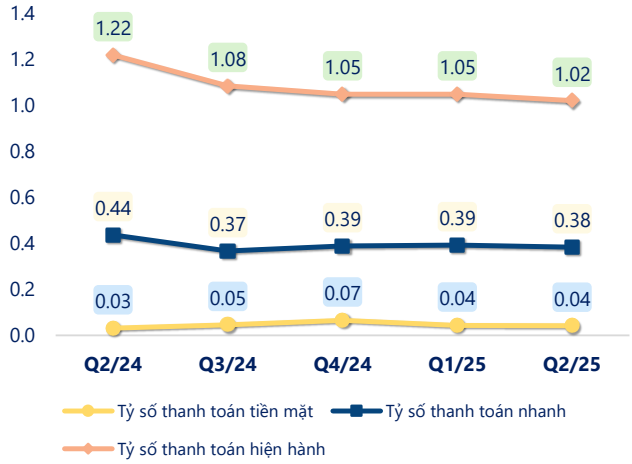
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



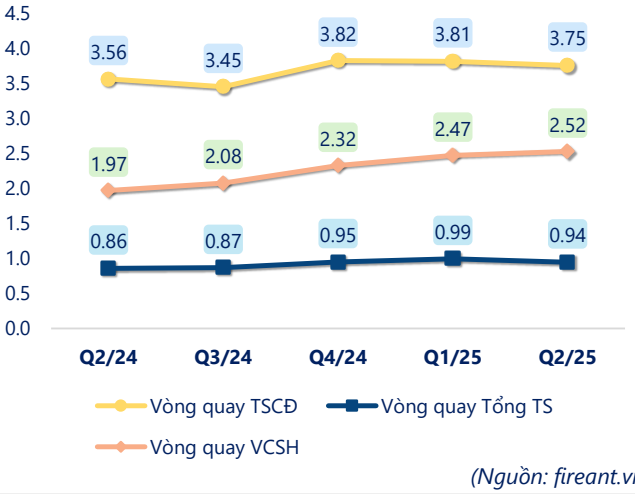
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



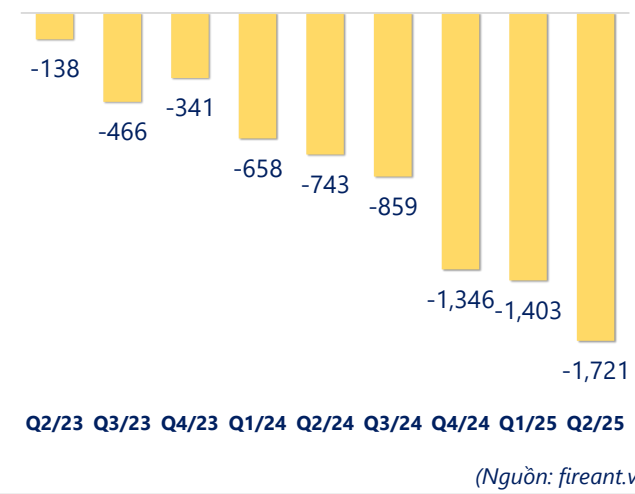
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

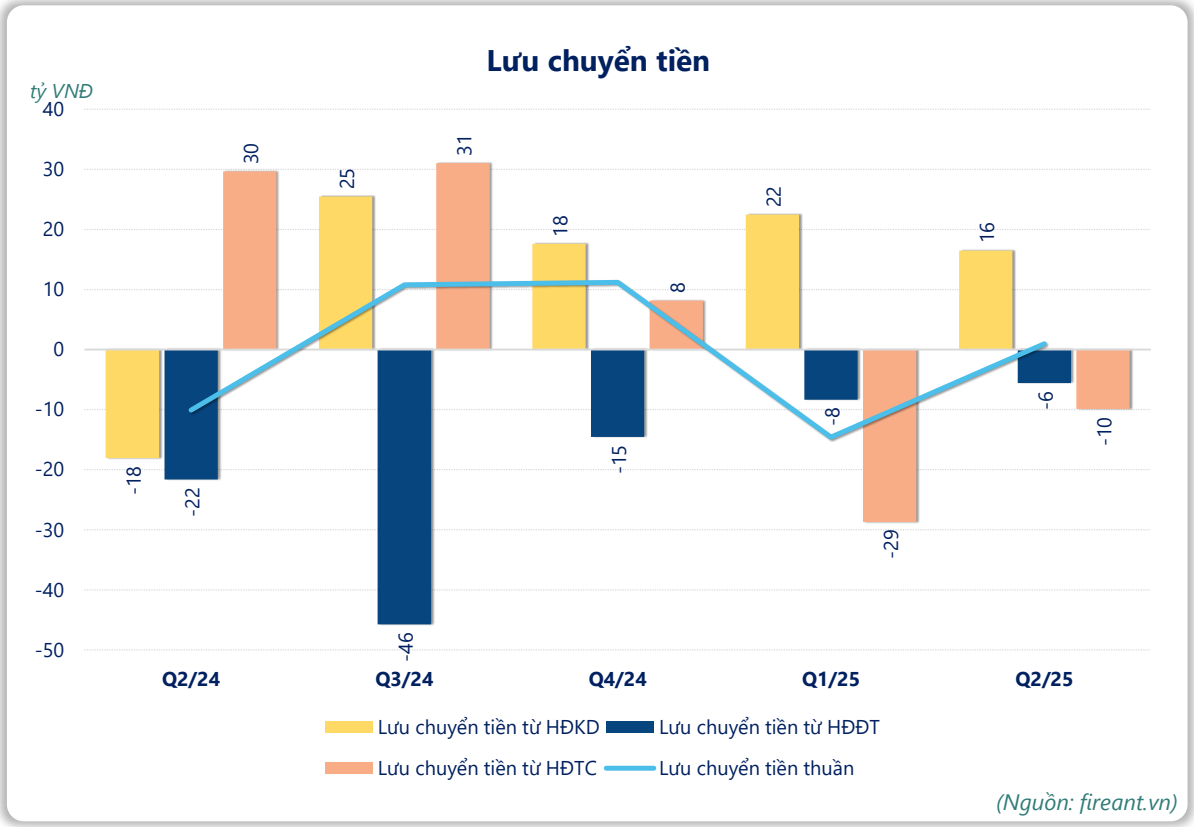


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Công nghiệp Gốm Sứ Taicera (HSX: TCR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**227**	**244**	**-6.9%**	**416**	**413**	**0.8%**
Giá vốn hàng bán	210	223	-5.8%	392	383	2.4%
Lợi nhuận gộp	17.1	20.6	-17.0%	23.8	29.6	-19.7%
Doanh thu HĐTC	3.41	2.34	45.6%	5.09	4.56	11.6%
Chi phí TC	8.63	7.59	13.6%	16.7	14.1	18.2%
Chi phí lãi vay	6.41	5.38	19.1%	13.3	9.62	37.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	17.3	17.3	-0.2%	32.3	30.5	5.7%
Chi phí QLDN	**17.3**	**7.74**	**123%**	**24.5**	**17.3**	**42.0%**
LN thuần từ HĐKD	-22.6	-9.68	-134%	-44.6	-27.7	-60.9%
Lợi nhuận khác	**0.33**	**1.78**	**-81.5%**	**1.90**	**2.01**	**-5.6%**
LN trước thuế	-22.3	-7.90	-182%	-42.7	-25.7	-66.1%
Lợi nhuận sau thuế	**-22.3**	**-7.90**	**-182%**	**-42.7**	**-25.7**	**-66.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-22.3**	**-7.90**	**-182%**	**-42.7**	**-25.7**	**-66.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)